TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST.
Ngày 17/9/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tấn.

Ông Trương Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tuấn Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/TLST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với:

Bị cáo Võ Văn T, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1999, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh (nay là tỉnh Vĩnh Long). Nơi cư trú: Ấp S, xã C, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T1, sinh năm 1971 và bà Lưu Thị L, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; anh, chị, em ruột có 03 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền án: Không; tiền sự: Có 02 tiền sự:

- Ngày 22/02/2024 bị cáo bị Công an xã N, huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đến nay chưa nộp phạt).

- Ngày 05/3/2024, bị cáo tiếp tục bị Công an xã N, huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đến nay chưa nộp phạt).

Nhân thân: Xấu. Bị cáo bị tạm giữ hình sự từ ngày 15/01/2025 đến ngày 20/01/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm:

- 04 túi nylon màu trắng trong suốt được hàn kín, kích thước 4cm x 6cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 7.4756 gam, Cơ quan giám định hoàn trả đối tượng giám định khối lượng 7.4224 gam được để trong túi niêm phong số 31/2025/M ghi ngày 18/01/2025 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Phùng Văn M, Phan Thế V.

- 01 đoạn băng keo màu đen chiều dài 60cm. Đã qua sử dụng.

- 01 khẩu trang bằng vải màu xám trắng bên trong bị rách. Đã qua sử dụng.

- 01 áo bằng vải, tay ngắn màu đen vàng, sọc ca rô, bên trong áo có dòng chữ VD FASHION XL. Đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động màu xám trắng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, điện thoại bị hư hỏng không kiểm tra được đặc điểm.

- 01 bật lửa màu trắng vàng. Đã qua sử dụng.

- 01 bật lửa màu trắng hồng trên bật lửa có chữ HOA VIỆT. Đã qua sử dụng.

- 01 túi đeo bằng nhựa màu xám đen, trên túi có dòng chữ Veluci. Đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô gắn biển số 84L1-453.21, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter màu đen, số máy G3D4E594069, số khung RLCUE0610HY568929./.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Văn T sử dụng chất ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để có chất ma túy sử dụng, vào khoảng 08 giờ, ngày 15/01/2025 bị cáo điện thoại di động số thuê bao 0347836735 liên lạc Nguyễn Văn H, sinh năm 1984, địa chỉ ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long) qua số điện thoại 0869709872 để hỏi mua 1.500.000 đồng chất ma túy đá, bị cáo xin nợ trong vòng 3 ngày sẽ trả tiền thì được Nguyễn Văn H đồng ý bán và hẹn bị cáo đến nhà trọ của Nguyễn Văn H tại chân cầu C thuộc xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) để lấy ma túy đá.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84L1-453.21 một mình đi đến nhà trọ của Nguyễn Văn H nhưng không gặp, bị cáo đợi đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì H về đến, H kêu bị cáo đi ra phía sau phòng trọ, chỗ lang can để lấy ma túy đá, bị cáo thấy một khẩu trang màu xám trắng, bên trong có 04 túi nylon màu trắng, loại túi vuốt khóa miệng, viền màu đỏ, bên trong chứa ma túy đá. Bị cáo lấy băng keo màu đen có sẵn gần đó quấn khẩu trang lại vì sợ rơi các túi ma túy đá, bị cáo cầm khẩu trang chứa ma túy đá bên tay trái rồi điều khiển xe đi về, sau đó bị cáo bỏ khẩu trang chứa ma túy đá vào trong áo bằng vải cuộn lại để trên baga xe mô tô biển số kiểm soát 84L1-453.21 chạy về nhà, khi về đến nhà bị cáo để ma túy trên xe, không lấy xuống.

Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84L1-453.21 (trên xe có sẵn khẩu trang chứa ma túy đá được cuộn trong áo vải để trên baga xe) một mình đi tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang tạm giữ 04 (bốn) túi nylon màu trắng, trong suốt được hàn kín, kích thước 4cm x 6cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng được niêm phong gửi đi giám định. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Võ Văn T tại ấp S, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp S, xã C, tỉnh Vĩnh Long), kết quả không phát hiện đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 15/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 31/KL-KTHS ngày 18 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 04 (bốn) túi nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 7.4756 gam (bút lục 88-92).

Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của bị cáo Võ Văn T, kết quả dương tính với chất ma túy. Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPHC, ngày 16/01/2025 phạt bị cáo Võ Văn T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa nộp phạt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, quá trình làm việc, bị cáo Võ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là do một mình bị cáo thực hiện.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Võ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam bị cáo để phục vụ công tác điều tra.

Đối với Nguyễn Văn H, là người bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành xác minh tại địa phương, do Nguyễn Văn H bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm và tạm hoãn xuất cảnh đối với anh Nguyễn Văn H nhưng đến nay chưa tìm được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục truy tìm anh H để làm rõ về hành vi bán ma túy cho bị cáo, khi nào làm việc được, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 84L1-453.21, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter màu đen, số máy G3D4E594069, số khung RLCUE0610HY568929 thông tin việc tra cứu**,** chủ xe là Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1993, địa chỉ ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long) hiện không có mặt tại địa phương. Qua tra cứu dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu truy nã, truy tìm của Bộ C, xác định xe mô tô biển kiểm soát 84L1-453.21 nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter màu đen, số máy G3D4E594069, số khung RLCUE0610HY568929 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng lưu trữ tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKS-HS, ngày 29/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Vĩnh Long quyết định truy tố bị cáo Võ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn T khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Nguyễn Tuấn L1 đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Bị cáo Võ Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 7.4756 gam là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra và cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp H, xã C, tỉnh Vĩnh Long). Bị cáo Võ Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang tạm giữ 04 (bốn) túi nylon màu trắng trong suốt được hàn kín, kích thước 4cm x 6cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng, được niêm phong gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 31/KL-KTHS ngày 18 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 04 (bốn) túi nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 7.4756 gam (các bút lục 88-92).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 7.4756 gam là do bị cáo mua của anh Nguyễn Văn H đem về nhà, mục đích tàng trữ để sử dụng.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo đã sử dụng chất ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo mua ma túy đá của Nguyễn Văn H đem về mục đích tàng trữ để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 7.4756 gam từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người thân bị cáo có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do chất ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, do nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp xem thường pháp luật, đi mua ma túy đem về tàng trữ để sử dụng một cách công khai.

Xét về nhân thân, bị cáo có 02 tiền sự. Ngày 22/02/2024 bị Công an xã N Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05/3/2024, bị Công an xã N Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy, đến nay bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Qua đó bị cáo không từ bỏ, khắc phục chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua chất ma túy của Nguyễn Văn H mục đích tàng trữ để sử dụng, không có mua bán để sinh lời, không có thu lợi bất chính từ việc tàng trữ trái phép chất ma túy mà có được, hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp, không có việc làm nên không có thu nhập, từ đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Vĩnh Long đã đề nghị.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- 04 túi nylon màu trắng trong suốt được hàn kín, kích thước 4cm x 6cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 7.4756 gam, Cơ quan giám định hoàn trả đối tượng giám định khối lượng 7.4224 gam được để trong túi niêm phong số 31/2025/M ghi ngày 18/01/2025 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Phùng Văn M, Phan Thế V.

Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

- 01 đoạn băng keo màu đen chiều dài 60cm (đã qua sử dụng), 01 khẩu trang bằng vải màu xám trắng bên trong bị rách (đã qua sử dụng); 01 áo bằng vải, tay ngắn màu đen vàng, sọc ca rô, bên trong áo có dòng chữ VD FASHION XL (đã qua sử dụng); 01 bật lửa màu trắng vàng (đã qua sử dụng); 01 bật lửa màu trắng hồng trên bật lửa có chữ HOA VIỆT (đã qua sử dụng); 01 túi đeo bằng nhựa màu xám đen, trên túi có dòng chữ Veluci (đã qua sử dụng) và 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0347836735 nằm trong chiếc điện thoại di động màu xám trắng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO. Bị cáo sử dụng các vật chứng này để liên lạc, cất giấu tàng trữ chất ma túy và sử dụng chất ma túy.

Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xám trắng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, điện thoại bị hư hỏng không kiểm tra được đặc điểm. Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để làm phương tiện liên lạc với Nguyễn Văn H hỏi mua chất ma túy đem về tàng trữ sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô gắn biển số 84L1-453.21, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter màu đen, số máy G3D4E594069, số khung RLCUE0610HY568929. Quá trình điều tra xác minh tra cứu chiếc xe này chủ xe là Nguyễn Thành Đ, sinh năm

1993, địa chỉ ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long, hiện anh Đ không có mặt tại địa phương. Qua tra cứu dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu truy nã, truy tìm của Bộ C, xác định xe mô tô biển kiểm soát 84L1-453.21 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng lưu trữ tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C. Xét thấy xe mô tô này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho bị cáo.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Văn T có nghĩa vụ nộp theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 04 túi nylon màu trắng trong suốt được hàn kín, kích thước 4cm x 6cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 7.4756 gam, Cơ quan giám định hoàn trả đối tượng giám định khối lượng 7.4224 gam được để trong túi niêm phong số 31/2025/M ghi ngày 18/01/2025 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Phùng Văn M, Phan Thế V.
- 01 đoạn băng keo màu đen chiều dài 60cm. Đã qua sử dụng.
- 01 khẩu trang bằng vải màu xám trắng bên trong bị rách. Đã qua sử dụng.
- 01 áo bằng vải, tay ngắn màu đen vàng, sọc ca rô, bên trong áo có dòng chữ VD FASHION XL. Đã qua sử dụng.
- 01 bật lửa màu trắng vàng. Đã qua sử dụng.
- 01 bật lửa màu trắng hồng trên bật lửa có chữ HOA VIỆT. Đã qua sử dụng.
- 01 túi đeo bằng nhựa màu xám đen, trên túi có dòng chữ Veluci. Đã qua sử dụng.
- 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0347836735 nằm trong chiếc điện thoại di động màu xám trắng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, điện thoại bị hư hỏng không kiểm tra được đặc điểm.

Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xám trắng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, điện thoại bị hư hỏng không kiểm tra được đặc điểm.

***Tuyên trả cho bị cáo Võ Văn T nhận*:** 01 xe mô tô gắn biển số 84L1-453.21, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter màu đen, số máy G3D4E594069, số khung RLCUE0610HY568929.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long.
- VKSND tỉnh Vĩnh Long.
- Công an tỉnh Vĩnh Long.
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- VKSNDKV11 – Vĩnh Long.
- Phân trại tạm gian An Trường - Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh VL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.